

Bản án số: 32/2025/DS-ST

Ngày: 21-8-2025

“V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Ánh Trinh.

2. Ông Tăng Tài Thủ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung H – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp Hợp đồng cầm cố tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2025/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S; Địa chỉ: số 128 Nguyễn Du, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông KP – Giám đốc; Địa chỉ: Số 165/14, khóm Mỹ Thọ, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Cao Phương D, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 165/14, khóm Mỹ Thọ, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang (Văn bản ủy quyền ngày 26/11/2024). – Xin vắng mặt

Bị đơn: Ông Hồ Trung H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 1, phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ. – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Công ty cổ phần S trình bày:**

Ngày 19/04/2022, ông Hồ Trung H và Công ty trách nhiệm hữu hạn S Việt Nam (nay là Công ty cổ phần S) có ký hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe. Theo

thỏa thuận ông H cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 65F1-623.58, số khung 3711LY008758, số máy KC34E1109112 theo giấy chứng nhận đăng ký số 055116 do Công an quận Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 17/8/2020 và ông H nhận số tiền cầm cố xe từ nguyên đơn là 11.400.000 đồng (giải ngân ngày 19/4/2022), thời hạn cầm cố 12 tháng (từ ngày 19/4/2022 đến ngày 19/4/2023), lãi suất 1.1%/tháng, lãi suất quá hạn 04%/tháng, phí quản lý hồ sơ cố định 0.5%/tháng, phí mượn xe 03%/tháng, phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán 08%, phí tắt toán hợp đồng trước thời hạn 07% nợ gốc chưa thanh toán. Đối với thỏa thuận mượn xe thì nguyên đơn đồng ý cho ông H mượn lại xe cầm cố với thời hạn 01 tháng (từ ngày 19/04/2022 đến ngày 19/05/2022). Ngoài ra, ngày 19/04/2022 ông H thế chấp tài sản đảm bảo là xe mô tô nêu trên và đã được nguyên đơn đăng ký giao dịch đảm bảo tài sản trên hệ thống trực tuyến của cục đăng ký quốc gia theo giao dịch số 1454519059.

Sau khi ký hợp đồng, ông H thanh toán được 04 tháng đầu (bắt đầu thanh toán từ ngày 19/5/2022 với mỗi tháng trả số tiền 1.036.000 đồng bao gồm gốc, lãi, phí), đến kỳ ngày 19/9/2022 thì ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến nay. Tính thời điểm vi phạm thì nợ gốc là 7.838.562 đồng. Nay nguyên đơn rút lại các yêu cầu về phí quản lý hồ sơ, phí mượn xe, phí phạt vi phạm nghĩa vụ và yêu cầu xử lý tài sản cầm cố là chiếc xe, cũng như việc bàn giao xe; Nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu bị đơn ông H phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 25/6/2025 là 11.890.355 đồng, trong đó: nợ gốc 7.838.562 đồng, lãi trong hạn 689.793 đồng (lãi suất 1,1%/tháng), lãi suất quá hạn 3.362.000 đồng (lãi suất 1,65%/tháng) và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 26/6/2025 cho đến khi ông H thanh toán toàn bộ khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập bị đơn ông Hồ Trung H tham gia tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông đều vắng mặt và cũng không nộp cho Tòa án văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn Công ty cổ phần S yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Hồ Trung H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông H phải thanh toán số tiền nợ gốc 7.838.562 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kết, do trong quá trình thực hiện hợp đồng phía bị đơn không trả nợ gốc và lãi như đã cam kết nên nguyên đơn khởi kiện. Đây là quan hệ pháp luật “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố*” yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 19/4/2022 ông Hồ Trung H và Công ty cổ phần S có ký kết hợp đồng cầm cố với các thỏa thuận về tài sản cầm cố, số tiền nhận cầm cố, thời hạn cầm cố, lãi suất trong hạn như nguyên đơn trình bày, riêng về lãi suất quá hạn là 150% mức lãi suất trong hạn. Tuy nhiên, sau khi ông H được giải ngân số tiền 11.400.000 đồng thì ông chỉ thanh toán cho nguyên đơn 04 tháng đầu theo thỏa thuận hợp đồng, tính thời điểm vi phạm thì nợ gốc là 7.838.562 đồng. Vì vậy, căn cứ Điều 275, 280, 309, 311, 316 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn ông H trả số tiền nợ gốc là 7.838.562 đồng, lãi trong hạn 689.793 đồng, lãi suất quá hạn 3.362.000 đồng (được tính 150% lãi suất trong hạn) và ông H phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 26/6/2025 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ. Ngoài ra, sau khi ông H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần S có trách nhiệm giao trả lại cho ông H bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055116 cấp ngày 17/8/2020 là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn ông H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ phí quản lý hồ sơ, phí mượn xe, phí phạt vi phạm nghĩa vụ và yêu cầu xử lý tài sản cầm cố là chiếc xe, cũng như việc bàn giao xe, do phía nguyên đơn rút lại các yêu cầu này nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

[6] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 238, 244, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 275, 280, 309, 311, 316 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*** Tuyên án:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Hồ Trung H phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày 25/6/2025 là 11.890.355đ (Mười một triệu tám trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi lăm đồng), trong đó: nợ gốc 7.838.562 đồng, lãi trong hạn 689.793 đồng, lãi quá hạn 3.362.000 đồng.

Kể từ ngày 26/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo sự thỏa thuận giữa các bên nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi ông Hồ Trung H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần S có trách nhiệm giao trả lại cho ông H bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055116 cấp ngày 17/8/2020.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn ông Hồ Trung H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ phí quản lý hồ sơ, phí mượn xe, phí phạt vi phạm nghĩa vụ, yêu cầu xử lý tài sản cầm cố và việc bàn giao tài sản cầm cố; Đương sự có quyền cầu khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Hồ Trung H phải chịu số tiền 594.517đ (Năm trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm mười bảy đồng).

Công ty cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 411.000đ (Bốn trăm mười một nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0005989 ngày 07/02/2025.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

